
Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung ngày 27 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung ngày 11 tháng 01 năm 2022 và ngày 17 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình ngày 18 tháng 4 năm 2025, được cập nhật ngày 08 tháng 8 năm 2025;
- Xét đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số: 03/TT-HĐQT.25 ngày 28 tháng 8 năm 2025 về Phương án tăng mức vốn điều lệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được lập ngày 16 tháng 9 năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án tăng mức vốn điều lệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK) bao gồm Chào bán thêm cổ phiếu thông qua phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)– Phương án kèm theo.

Điều 2. Giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) ABBANK thực hiện:

1. Sửa đổi, bổ sung hoặc cụ thể hoá Phương án tăng mức vốn điều lệ (nếu cần) theo tình hình thực tế của Ngân hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để bảo đảm đợt phát hành thành công và việc

tăng mức vốn điều lệ phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích của Ngân hàng và Cổ đông Ngân hàng.

2. Trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin chấp thuận việc tăng mức vốn điều lệ; thực hiện đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
3. Thực hiện việc phát hành cổ phiếu, phân phối cổ phiếu phát hành sau khi đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán, đã hoàn tất thủ tục báo cáo phát hành.
4. Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng.
5. Báo cáo kết quả chào bán, phát hành theo quy định; trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động; thực hiện cập nhật, sửa đổi Điều lệ ABBANK nội dung liên quan đến vốn điều lệ, số cổ phần căn cứ kết quả chào bán, phát hành.
6. Thực hiện đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung đối với số cổ phiếu đã chào bán, phát hành thêm theo quy định.
7. Thực hiện các nội dung được giao quyền, uỷ quyền cụ thể tại Phương án tăng mức vốn điều lệ.
8. Quyết định tất cả các công việc khác và các vấn đề phát sinh có liên quan đến việc tăng mức vốn điều lệ, chào bán, phát hành cổ phiếu; đăng ký, lưu ký chứng khoán; đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu; bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định.

Trong phạm vi công việc được giao/uỷ quyền nêu trên, HĐQT được giao/uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc các nội dung cụ thể và các công việc khác có liên quan để triển khai thực hiện.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc ABBANK căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, TGD;
- NHNN, UBCKNN;
- Lưu VPHĐQT, VT.


TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Đào Mạnh Kháng

PHƯƠNG ÁN TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông ngày 16/9/2025)

I. SỰ CẦN THIẾT TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

Với định hướng chiến lược phát triển của ABBANK, nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh; đáp ứng tốt nhất các yêu cầu về an toàn vốn theo chuẩn trong nước và quốc tế, việc tăng mức vốn điều lệ của ABBANK là rất cần thiết xuất phát từ chính nhu cầu phát triển của Ngân hàng và cũng là đòi hỏi khách quan hiện nay cũng như trong các năm tới. Việc tăng mức vốn điều lệ không chỉ giúp ngân hàng nâng cao năng lực tài chính, mở rộng quy mô hoạt động ngân hàng, bổ sung vốn kinh doanh, đáp ứng tốt hơn nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế và góp phần thực hiện các mục tiêu chiến lược, phát triển bền vững của ABBANK mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao khả năng chống chịu trước rủi ro thị trường, đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả để triển khai thành công và đẩy nhanh tiến trình thực hiện Phương án cơ cấu lại của ABBANK. Dự kiến mức vốn điều lệ của Ngân hàng được nâng lên cũng sẽ giúp cải thiện mức đánh giá xếp hạng tín nhiệm và nâng cao uy tín của Ngân hàng trên thị trường.

1. Nâng cao năng lực cạnh tranh của ABBANK.

Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt của ngành ngân hàng, việc tăng mức vốn điều lệ của ABBANK hiện nay là cần thiết nhằm cải thiện vị thế tài chính, có thêm nguồn vốn bổ sung cho hoạt động kinh doanh, đảm bảo tuân thủ mức đủ vốn nội bộ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), nâng cao khả năng cấp tín dụng, phát triển dịch vụ, năng lực quản trị rủi ro và ứng phó với các biến động của thị trường.

Việc tăng mức vốn điều lệ cũng hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh của ABBANK thông qua việc cải thiện tỷ lệ an toàn vốn (CAR), đồng thời giúp làm hài hoà, hợp lý giữa tỷ lệ tăng trưởng tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) và tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) của Ngân hàng theo hướng phát triển bền vững.

Do tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) có sự duy trì tăng trưởng ổn định những năm qua và có sự bứt phá gần đây tạo nền tảng cần thiết và tiền đề tích cực để Ngân hàng hấp thụ thêm nguồn vốn mới một cách có hiệu quả nhất hiện nay.

Ngoài ra, việc kết hợp phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) cùng với việc chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu sẽ mang lại giá trị gia tăng cho cả Ngân hàng và Cán bộ nhân viên (CBNV) Ngân hàng, tạo sự gắn kết lợi ích của người lao động với Ngân hàng, tạo môi trường làm việc cạnh tranh, thu hút; đồng thời duy trì và thúc đẩy sự cống hiến của CBNV cho sự phát triển của Ngân hàng.

2. Chủ động đáp ứng yêu cầu tuân thủ và cải thiện mức xếp hạng tín nhiệm.

ABBANK cần tăng mức vốn điều lệ để chủ động đáp ứng và nâng cao mức độ đáp ứng yêu cầu về CAR theo từng giai đoạn, đặc biệt khi có dự kiến chia cổ tức tiền mặt trong các năm tới căn cứ quy định mới ban hành tại Thông tư 14/2025/TT-NHNN của NHNN ngày 30/6/2025 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/9/2025 và bắt buộc áp dụng từ 01/01/2030.

Chỉ tiêu	Thực hiện tại 30/6/2025	CAR phải duy trì theo quy định của thông tư 14 (*)			
		Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4
Tỷ lệ an toàn vốn cấp 1 (CAR Tier 1)	9,37	6,625	7,250	7,875	8,50
Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	9,82	8,625	9,250	9,875	10,50

(*) Tỷ lệ phải duy trì trong trường hợp tổ chức chia cổ tức bằng tiền mặt. Trong trường hợp không chia cổ tức bằng tiền mặt thì CAR tier 1, CAR yêu cầu tương ứng là 6% & 8%.

(**) Năm 1 được tính từ năm ABBANK đăng ký áp dụng tính tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 14 hoặc là ngày bắt buộc áp dụng 01/01/2030

Đồng thời, việc tăng mức vốn điều lệ giúp cải thiện mức xếp hạng của ABBANK bởi các tổ chức đánh giá, xếp hạng tín nhiệm độc lập. Theo Moody's - Tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập có uy tín quốc tế, vốn là tiêu chí chiếm tỷ trọng lớn nhất (25%) trong 5 tiêu chí chính, được tính toán dựa trên tỷ lệ TCE/RWA (Tổng vốn chủ sở hữu hữu hình/Tổng tài sản có rủi ro), trong đó TCE (Tangible Common Equity - Vốn chủ sở hữu hữu hình) được cấu thành chủ yếu bởi vốn điều lệ. Do vậy, khi mức vốn điều lệ của ABBANK tăng sẽ giúp cải thiện tỷ lệ TCE/RWA, là cơ sở để được xem xét nâng mức xếp hạng, nâng cao uy tín, thương hiệu, hình ảnh của ABBANK trên thị trường.

3. Thu hút thêm nguồn vốn phù hợp với điều kiện thị trường chứng khoán.

Bối cảnh thị trường chứng khoán năm 2025 và 2026 trở đi được đánh giá là có triển vọng tăng trưởng tốt, là kênh đầu tư hấp dẫn và nhận được sự quan tâm lớn từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Điều kiện thị trường thanh khoản tốt, tâm lý nhà đầu tư tích cực là cơ hội thuận lợi, là điều kiện đảm bảo tính khả thi và thành công của việc thực hiện tăng mức vốn điều lệ thông qua phát hành thêm cổ phiếu.

Phương án tăng mức vốn điều lệ của ABBANK được xây dựng trên cơ sở phân tích tình hình tài chính hiện tại, nhu cầu vốn thực tế, và các phương án huy động vốn khả thi, nhằm đảm bảo tính hiệu quả, minh bạch và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tổng mức vốn điều lệ hiện tại và dự kiến tăng:

- 1.1. Mức vốn điều lệ hiện tại **10.350.367.620.000 đồng** (Bằng chữ: Mười nghìn ba trăm năm mươi tỷ, ba trăm sáu mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng) được chia thành **1.035.036.762 cổ phần**, mệnh giá 10.000 đồng/cổ

phần. Toàn bộ số cổ phần này là cổ phần phổ thông hiện đang lưu hành, ABBANK không có cổ phần ưu đãi và cổ phiếu quỹ.

- 1.2. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **3.622.628.660.000** đồng (Bằng chữ: *Ba nghìn sáu trăm hai mươi hai tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*) tương ứng với số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm là **362.262.866** cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- 1.3. Tổng mệnh giá phát hành: **3.622.628.660.000** đồng (Bằng chữ: *Ba nghìn sáu trăm hai mươi hai tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*).
- 1.4. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- 1.5. Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: **13.972.996.280.000** đồng (Bằng chữ: *Mười ba nghìn chín trăm bảy mươi hai tỷ, chín trăm chín mươi sáu triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng*).
- 1.6. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu và CBNV ABBANK.
- 1.7. Nội dung tăng mức vốn điều lệ:

<i>Các đợt dự kiến phát hành</i>	<i>Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng (VNĐ)</i>	<i>Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm tối đa (VNĐ)</i>	<i>Số cổ phiếu dự kiến phát hành thêm (CP)</i>	<i>Tỷ lệ phát hành (%)</i>	<i>Giá phát hành/1 cổ phiếu (VNĐ)</i>
Phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu	13.972.996.280.000	3.105.110.280.000	310.511.028	30%	10.000
Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBNV (Chương trình ESOP)		517.518.380.000	51.751.838	5%	10.000

2. Phương án tăng mức vốn điều lệ cụ thể:

2.1. Phương án phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu:

- a) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- b) Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- c) Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm do chào bán thêm cho Cổ đông hiện hữu (tối đa): **3.105.110.280.000 đồng**.
- d) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (tối đa): **310.511.028 cổ phiếu**.
- e) Tổng mệnh giá phát hành dự kiến: **3.105.110.280.000 đồng**.
- f) Giá phát hành: **10.000 đồng/cổ phiếu**.

- g) Tổng số tiền dự kiến thu được sau phát hành: **3.105.110.280.000 đồng**.
- h) Hình thức chào bán: Chào bán thêm chứng khoán ra công chúng thông qua phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu.
- i) Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách Cổ đông được chốt tại Ngày đăng ký cuối cùng.
- j) Tỷ lệ phân bổ quyền mua 100:30. Theo đó, Cổ đông sở hữu mỗi 100 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách Cổ đông sẽ nhận được 30 quyền mua. Với mỗi quyền mua, Cổ đông được mua 01 cổ phiếu.

Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng không được mua thêm cổ phần cho đến khi tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định.

- k) Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được phép chuyển nhượng 01 lần cho Cổ đông hiện hữu hay tổ chức/cá nhân khác (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người khác). Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền mua để mua cổ phiếu phải chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài.

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- l) Nguyên tắc làm tròn và việc xử lý quyền mua lẻ: Số lượng quyền mua phân bổ cho từng Cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị (phần lẻ thập phân nếu có sẽ được làm tròn xuống bằng 0).

Ví dụ: Căn cứ danh sách Cổ đông được chốt tại Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua, Cổ đông A sở hữu 109 cổ phần, theo tỷ lệ phân bổ quyền sẽ là $(109 \times 30)/100 = 32,7$. Theo đó, quyền mua được làm tròn xuống theo nguyên tắc trên và Cổ đông A sẽ nhận được 32 quyền mua để mua 32 cổ phiếu phát hành thêm.

- m) Xử lý số cổ phiếu không bán hết và cổ phiếu hình thành từ phần lẻ quyền mua: Trường hợp Cổ đông hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không mua hết thì số cổ phiếu chào bán còn lại đó và cổ phiếu hình thành từ phần lẻ quyền mua sẽ được HĐQT chào bán cho Nhà đầu tư khác (bao gồm Cổ đông hiện hữu khác) với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho Cổ đông hiện hữu và bảo đảm tuân thủ quy định về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ ABBANK hoặc chấm dứt đợt chào bán theo quyết định của HĐQT.

DHDCĐ uỷ quyền cho HĐQT xác định tiêu chí và quyết định lựa chọn Nhà đầu tư có nhu cầu mua để chào bán số cổ phiếu chưa phân phối hết.

- n) Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấp thuận về tăng mức vốn điều lệ và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng.
- o) Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành: theo quy định tại Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng/Văn bản chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, dự kiến hoàn thành trong Quý I/2026.
- p) Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu đã chào bán cho Cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền mua phân bổ cho Cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp Cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Điều 64 Luật Các Tổ chức tín dụng.

Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho Cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền mua được HĐQT chào bán cho Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định.

Việc phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu của ABBANK đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật chứng khoán 2019 và các văn bản khác có liên quan.

2.2. Phương án phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP):

- a) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- b) Mệnh giá cổ phiếu: **10.000 đồng/cổ phiếu.**
- c) Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm do phát hành cổ phiếu cho CBNV ABBANK theo Chương trình ESOP (tối đa): **517.518.380.000 đồng.**
- d) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (tối đa): **51.751.838 cổ phiếu.**
- e) Tổng mệnh giá phát hành dự kiến: **517.518.380.000 đồng.**
- f) Giá phát hành: **10.000 đồng/cổ phiếu.**
- g) Tổng số tiền dự kiến thu được sau phát hành: **517.518.380.000 đồng.**
- h) Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động.
- i) Đối tượng phát hành: CBNV ABBANK đáp ứng tiêu chuẩn tham gia Chương trình ESOP.
- j) Tiêu chuẩn CBNV tham gia Chương trình ESOP: Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, thành viên các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT; CBNV ký HĐLĐ với Ngân hàng và có thời gian làm việc (bao gồm cả thời gian thử việc) từ 01 năm trở lên; không thuộc đối tượng bị hạn chế mua cổ phiếu theo quy định của pháp luật và Điều lệ ABBANK, bảo đảm tuân thủ quy định về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ

ABBANK; không thuộc trường hợp đang có đơn xin từ nhiệm/xin thôi việc, đơn phương chấm dứt HĐLĐ/bãi nhiệm, bị kỷ luật sa thải và các trường hợp khác thuộc diện không được hưởng các chế độ phúc lợi của ABBANK.

- k) Chuyển nhượng quyền mua: CBNV không được chuyển nhượng quyền mua cho người khác nếu không mua.
- l) Xử lý số cổ phiếu ESOP không bán hết: Trường hợp CBNV không mua hết thì số cổ phiếu còn lại đó sẽ được HĐQT chào bán cho CNBV khác với giá chào bán không thấp hơn giá phát hành cổ phiếu ESOP (10.000 đồng/cổ phiếu) và bảo đảm tuân thủ quy định về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ ABBANK hoặc chấm dứt đợt phát hành theo quyết định của HĐQT.
- m) Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấp thuận về tăng mức vốn điều lệ và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành. ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể thời gian triển khai thực hiện.
- n) Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành: theo quy định tại Giấy phép/Văn bản xác nhận/chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, dự kiến hoàn thành trong Quý I/2026.
- q) Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (ngoại trừ trường hợp cổ phiếu ESOP được ABBANK mua lại theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Quy chế ESOP). Cổ phiếu ESOP đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được ABBANK mua lại sẽ không còn hạn chế chuyển nhượng và ABBANK được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính).
- r) Danh sách CBNV được tham gia Chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua danh sách CBNV được tham gia Chương trình ESOP và số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, các trường hợp ABBANK mua lại cổ phiếu của CBNV và phương án bán ra số cổ phiếu được ABBANK mua lại.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền HĐQT ban hành Quy chế ESOP để bổ sung, cụ thể hoá các nội dung liên quan (nếu cần) và tổ chức triển khai thực hiện.

Việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP của ABBANK đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán, phát hành theo Phương án tăng mức vốn điều lệ này được bổ sung nguồn vốn cho ABBANK sử dụng để cấp tín dụng cho Khách hàng.

IV. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU DỰ KIẾN

Trong đợt phát hành cổ phiếu tăng mức vốn điều lệ có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền
- Pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của Cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà Cổ đông từ chối/mua không thực hiện quyền mua hoặc không được thực hiện quyền mua trong đợt phát hành này do Cổ đông, Cổ đông và người liên quan đang sở hữu vượt mức giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định.

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm triển khai phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành trong trường hợp cần thiết.

V. ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN VÀ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BỔ SUNG

Ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành, ABBANK cam kết và thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

VI. TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG ĐỐI VỚI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN MUA CỔ PHẦN

Tổ chức, cá nhân mua cổ phần phát hành tăng mức vốn điều lệ của ABBANK phải chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định về quyền nghĩa vụ của Cổ đông theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ của ABBANK. Trong đó bao gồm:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn sử dụng để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần.

- Không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần.
- Không mua cổ phần dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật.
- Bảo đảm và chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài. Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng không được mua thêm cổ phần cho đến khi tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định.
- Tuân thủ quy định về Cổ đông lớn, Cổ đông lớn và người có liên quan, Cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên (đối với Cổ đông lớn, người có liên quan của Cổ đông lớn, Cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên).
- Việc mua, nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến trở thành Cổ đông lớn phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện.
- Tuân thủ các quy định của Điều lệ Ngân hàng TMCP An Bình và các quy định của pháp luật có liên quan.

Tổ chức, cá nhân mua cổ phần phát hành tăng vốn điều lệ của ABBANK được đối xử bình đẳng và được hưởng đầy đủ quyền của Cổ đông ABBANK sau khi hoàn tất chào bán, phát hành cổ phiếu theo theo Phương án tăng mức vốn điều lệ này./.

C. P.